

Bản án số: 214/2018/HSST

Ngày: 14/9/2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Đẹp

Bà Nguyễn Thị Tinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Đạt - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N tham gia phiên tòa: Bà
Bùi Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, mở
phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 268/2018/HSST ngày 31
tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2018/QĐXXST-HS
ngày 4/9/2018 đối với bị cáo:

Mai Anh T, sinh năm 1991.

Trú tại: 4/2 HR, phường V, thành phố N

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: 6/12

Cha: Không xác định

Mẹ: Mai Thị Lệ Thanh (sinh năm 1973)

- Tiền sự: Không

- Tiền án: Bản án số 123/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân
thành phố N tuyên phạt 1 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình
phạt tù ngày 8/10/2016

- Nhân thân:

+ Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 4642/QĐ-UB-NC ngày
7/11/2006 của Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố N đối với Mai Anh T trong
thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

+ Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 1742/QĐ-UBND ngày 30/6/2011
của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh K trong thời hạn 24 tháng.

+ Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục số 969/QĐ-UBND ngày 7/6/2013 của
Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên trong thời hạn 18 tháng.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/5/2018. Có mặt tại phiên tòa

* *Người bị hại:*

- Bà Lê Thị S, sinh năm 1950

Trú tại: Số 4/2 HR, phường V, thành phố N. Vắng mặt

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trương Việt C, sinh năm 1990
HKTT: 88/1 N, phường V, thành phố N.
Vắng mặt

* *Người làm chứng:*

- Ông Mai Hữu T, sinh năm 1969
- Bà Mai Thị Lệ Th, sinh năm 1975

Cùng trú tại: Số 4/2 HR, phường V, thành phố N. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/10/2017, Mai Anh T đang ở nhà bà ngoại ruột là bà Nguyễn Thị S tại số 4/2 đường HR, phường V, TP Nha Trang. Lúc này, trong nhà không có ai nên Tuấn đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của bà S. Tuấn thấy tại phòng khách có 01 đầu thu vệ tinh màu xám đen hiệu Vinasat HD2 nên đã lấy trộm và bán cho Trương Việt Cường với giá 150.000 đồng để tiêu xài cho mục đích cá nhân.

Ngày 3/1/2018, bà Lê Thị S đến công an phường V trình báo sự việc mất trộm.

Ngày 11/1/2018, công an phường V mới Tuấn đến làm việc. Tại cơ quan công an, Tuấn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại Biên bản định giá tài sản số 52/HĐĐG ngày 5/2/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố N kết luận: 01 đầu thu vệ tinh hiệu Vinasat HD2 có giá trị là **130.000** đồng

Tại bản cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 30/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N đã truy tố bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; xử phạt bị cáo Mai Anh T mức án từ 9 tháng đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu nên không xem xét; buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1]. *Về tố tụng:* Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt của đương sự không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

2]. *Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng

hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

3]. *Về nội dung*: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Mai Anh T khai nhận: Do cần tiền tiêu xài nên ngày 18/10/2017, lợi dụng lúc bà ngoại là bà Lê Thị S đi vắng, bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 đầu thu vệ tinh màu xám đen hiệu Vinasat HD2 của bà S và bán cho Trương Việt C với giá 150.000 đồng và tiêu xài hết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp được có giá trị nhỏ (130.000 đồng) nhưng do bị cáo “đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm” nên bị khởi tố. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố N truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền đưa vào trường giáo dưỡng, vào cơ sở giáo dục để giáo dục, cải tạo nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Do đó, phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với Trương Việt C: Theo Biên bản xác minh ngày 17/7/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N thì: Đương sự Trương Việt C hiện không có mặt tại địa phương. Tại phiên tòa, bị cáo cũng khai không biết C ở đâu, vì sau khi bán cho C đầu kỹ thuật số, bị cáo không hề gặp lại C. Đến thời điểm này, cơ quan điều tra vẫn chưa lấy được lời khai của đương sự để làm rõ hành vi của C có cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có hay không”. Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu hành vi của Trương Việt C đủ yếu tố cấu thành tội phạm thì xem xét, xử lý trong vụ án hình sự khác

4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại (BL 40-43) nên không xem xét giải quyết.

6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*** *Vì các lẽ trên*;**

QUYẾT ĐỊNH

*** *Tuyên bố***: Bị cáo Mai Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999;

Xử phạt: Bị cáo Mai Anh T 1 năm 3 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam 23/5/2018.

*** *Về trách nhiệm dân sự***: Người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

*** *Về án phí***: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Mai Anh T phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

*** Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh K
- Bị cáo, người bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh K
- Sở tư pháp tỉnh K
- Lưu án văn, hs

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ